

BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT THÚC ĐẦU TƯ
Dự án: Đường bê tông La Khê Trẹm, xã Hương Thọ.

Kính gửi:

- UBND thị xã Hương Trà;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch.

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

- 1. Tên dự án:** Đường bê tông La Khê Trẹm, xã Hương Thọ.
- 2. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà.
- 3. Tổ chức tư vấn lập dự án:** Công ty TNHH Xây dựng và Thương Mại Khởi Phát.
- 4. Mục tiêu chính của dự án:** Tạo giao thông thuận lợi cho người dân địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội.
- 5. Qui mô, công suất:**
 - Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn: TCVN 10380-2014.
 - Hướng tuyến tuân thủ theo quy hoạch được duyệt.
 - Tổng chiều dài tuyến khoảng 301,2m. Điểm đầu tuyến giao đường liên thôn rộng 5,0m (đường bê tông WB); điểm cuối tuyến kết nối với đường bê tông hiện hữu rộng 5,0m (qua khỏi chùa khoảng 50m).
 - Tốc độ thiết kế: $V=15\text{km/h}$.
 - Nền đường rộng: $B_{\text{nền}} = (1,0+3,0+1,0)\text{m} = 5,0\text{m}$. Trong đó:
 - Mặt đường: $B_{\text{m}} = 3,0\text{m}$, dốc ngang 2,0%.
 - Lề đất: $B_{\text{lề}} = 2 \times 1,0\text{m} = 2,0\text{m}$ dốc ngang 4,0%.
 - Kết cấu mặt đường chọn như sau:
 - + Mặt đường bê tông xi măng, đá 2x4, mác 250, dày 20cm.
 - + Lót giấy dầu.
 - + Lớp đệm bột đá dày 5cm.
 - + Đất đắp nền đường đầm chặt $K=0.95$.
 - Công thoát nước ngang: Xây dựng các công thoát nước ngang, khổ công bằng chiều rộng nền đường. đảm bảo thoát nước cho địa hình hiện trạng và phù hợp định hướng quy hoạch
 - Quy mô xây dựng công trình: Vĩnh cửu.
- 6. Địa điểm dự án:** Xã Hương Thọ, thị xã Hương Trà, tỉnh TT Huế.
- 7. Diện tích sử dụng đất:** Khoảng 1.600m².
- 8. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
- 9. Các mốc thời gian về dự án:**

- Ngày phê duyệt quyết định đầu tư: 21/06/2021.
- Thời gian KC-HT: 29/6/2021-27/8/2021. Ngày hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng: 13/8/2021.

- Thời gian thực hiện dự án: 01 năm kể từ ngày khởi công.

10. Tổng mức đầu tư: 613.000.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây lắp:	485.859.000 đồng.
- Quản lý dự án:	12.968.000 đồng.
- Tư vấn đầu tư xây dựng:	64.198.000 đồng.
- Chi phí khác:	24.867.000 đồng.
- Dự phòng:	25.108.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Nhà nước.

12. Mô tả tóm tắt dự án: Dự án Đường bê tông La Khê Trẹm, xã Hương Thọ được phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 21/06/2021 của UBND thị xã Hương Trà; với tổng mức đầu tư 613.000.000 đồng. Thời gian thực hiện dự án: 01 năm kể từ ngày khởi công.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Tổng kết toàn bộ quá trình thực hiện dự án

1.1. Tiến độ thực hiện dự án:

* Công tác chuẩn bị đầu tư: Chủ đầu tư đã hoàn tất công tác thiết kế trong quý II/2021; qua đó đã được UBND thị xã Hương Trà phê duyệt BCKTKT và kế hoạch lựa chọn nhà thầu trong quý II/2021.

Quá trình chuẩn bị đầu tư đã hoàn thiện và thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.

* Công tác lựa chọn nhà thầu: Chủ đầu tư đã tiến hành các bước lựa chọn nhà thầu, chỉ định thầu cho các gói thầu theo đúng trình tự và quy định của Pháp luật. Ban QLDA ĐTXD khu vực đã phê duyệt chỉ định thầu gói thầu số 03 - toàn bộ phần xây lắp tại Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 với giá trị 483.227.000 đồng, đơn vị trúng thầu Công ty TNHH Thương mại Gió Vàng.

* Công tác thực hiện hợp đồng: Công trình đã được tiến hành thực hiện hợp đồng đúng theo quy định cho tất cả các gói thầu; đảm bảo quy định và tính chính xác theo luật định.

* Công tác thi công tại hiện trường: Công trình đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng.

Giá trị khối lượng xây lắp đã hoàn thành: 483.227.000 đồng.

1.2. Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng:

Công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.

* *Hợp đồng Tư vấn khảo sát, lập BCKTKT:*

Giá trị hợp đồng: 44.236.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 44.236.000 đồng.

Đã giải ngân thanh toán: 44.236.000 đồng.

* *Hợp đồng Thẩm tra, thiết kế BVTC và dự toán CT:*

Giá trị hợp đồng: 4.400.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 4.400.000 đồng.

Đã giải ngân thanh toán: 4.400.000 đồng.

* *Hợp đồng Toàn bộ phần xây lắp:* Công trình hoàn thành.

Giá trị hợp đồng: 483.227.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 483.227.000 đồng.

Khối lượng đã thực hiện tại hiện trường: 483.227.000 đồng.

Đã giải ngân: 483.227.000 đồng.

Trong đó: Thanh toán: 483.227.000 đồng.

Tạm ứng: 0 đồng.

* *Hợp đồng Bảo hiểm*

Giá trị hợp đồng: 1.458.000 đồng.

Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 1.458.000 đồng.

Đã giải ngân thanh toán: 1.458.000 đồng.

1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân:

- Lũy kế vốn đã bố trí: 550.000.000 đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân: 550.000.000 đồng.

Trong đó:

+ Tạm ứng chưa thu hồi: 0 đồng.

+ Thanh toán khối lượng hoàn thành: 550.000.000 đồng.

Thiếu vốn: 13.845.000 đồng.

1.4. Chất lượng công việc đạt được:

Đến nay, công trình đã hoàn thành; đã được nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.

Khối lượng đã nghiệm thu hoàn thành xây lắp: 483.227.000 đồng.

Khối lượng thực hiện của dự án: 563.845.000 đồng.

1.5. Các chi phí khác liên quan đến dự án: Không.

1.6. Các biến động liên quan đến quá trình thực hiện dự án: Không.

2. Công tác quản lý dự án:

2.1. Kế hoạch triển khai thực hiện: kế hoạch tổng thể

- Triển khai công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong quý II/2021.

- Hoàn thành công tác xây lắp trong tháng 08/2021.

2.2. Kế hoạch chi tiết các nội dung quản lý thực hiện dự án:

* Công tác khảo sát, lập BCKTKT: Đã được Chủ đầu tư thực hiện trong quý II/2021.

* Công tác đấu thầu:

ẤY HƯ
BAN
LƯU AN
XÂY
KHU
X. HƯC
17

- Triển khai công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong tháng 06/2021.
- Tiến hành ký hợp đồng xây lắp trong tháng 06/2021 và tiến hành khởi công công trình.

- Hoàn thành công tác xây lắp trong tháng 08/2021.

* Công tác quyết toán cho công trình: Chủ đầu tư hoàn thành báo cáo quyết toán trong quý IV/2021 và trình cơ quan chức năng thẩm tra, phê duyệt quyết toán để hoàn thành công tác quyết toán trong quý IV/2021 – I/2022.

2.3. Kết quả đạt được so với kế hoạch đề ra và điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với yêu cầu:

* Công tác khảo sát, lập BCKTKT: Đã được Chủ đầu tư thực hiện trong quý II/2021: Đạt tiến độ.

* Công tác đấu thầu:

- Triển khai công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong tháng 06/2021: Đạt tiến độ.

- Tiến hành ký hợp đồng xây lắp trong tháng 06/2021 và tiến hành khởi công công trình: Đạt tiến độ.

- Hoàn thành công tác xây lắp trong tháng 08/2021: Đạt tiến độ.

* Công tác quyết toán cho công trình: Chủ đầu tư hoàn thành báo cáo quyết toán trong quý IV/2021 và trình cơ quan chức năng thẩm tra, phê duyệt quyết toán để hoàn thành công tác quyết toán trong quý IV/2021 – I/2022: Đạt tiến độ.

2.4. Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án: Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà đã thành lập Ban quản lý dự án để trực tiếp quản lý và tiến hành theo dõi sát sao công tác đảm bảo chất lượng, đồng thời nâng cao công tác quản lý; giải quyết các vướng mắc, phát sinh tại hiện trường.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:

3.1. Việc đảm bảo thông tin báo cáo: Chủ đầu tư tiến hành công tác báo cáo đúng thực tế, đảm bảo tính chính xác.

3.2. Xử lý thông tin báo cáo: Đối những phát sinh hiện trường và những khó khăn trong quá trình thi công, Chủ đầu tư luôn báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của các cấp quản lý và ban, ngành liên quan.

3.3. Kết quả giải quyết các vướng mắc, phát sinh: Đối với các phát sinh, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án đều được chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền xin ý kiến xử lý dứt điểm.

II. Chủ đầu tư tự đánh giá, nhận xét về Dự án:

1. Tình hình thực hiện dự án:

1.1. Về thực hiện các thủ tục: Công trình thực hiện theo đúng trình tự thủ tục. Quá trình chuẩn bị đầu tư, đấu thầu, thi công ... đúng theo quy định của Nhà nước. Đồng thời, công trình chưa xảy ra các khiếm khuyết trong quá trình thực hiện.

1.2. Về công tác phối hợp với các sở, ngành liên quan và giám sát cộng đồng: Ban QLDA ĐTXD khu vực thị xã đã nghiêm túc trong việc phối hợp với các phòng, ban, địa phương trong việc thực hiện đầu tư dự án, đặc biệt là công tác đền bù, giải phóng mặt bằng. Mặt khác, thông qua ý kiến và công văn đề nghị của Chủ đầu

tư, địa phương đã thành lập ban giám sát cộng đồng để có sự tham gia và giám sát chặt chẽ hơn từ cộng đồng dân cư.

1.3. Về công tác thi công: Thời gian KC-HT (theo HĐ xây lắp): 29/6/2021-27/8/2021. Ngày hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng: 13/8/2021.

1.4. Về công tác chất lượng: Công trình đạt chất lượng so với kế hoạch đề ra, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng của đơn vị hưởng lợi. Trong quá trình thi công không xảy ra các sự cố kỹ thuật cũng như an toàn thi công.

1.5. Công tác giải ngân: Kế hoạch vốn được giao: 550.000.000 đồng; lũy kế vốn đã được giải ngân: 550.000.000 đồng.

2. Công tác quản lý dự án:

2.1. Quản lý tiến độ thực hiện hợp đồng và dự án:

- Về thời gian thực hiện hợp đồng xây lắp: Công trình thi công theo đúng tiến độ.
- Về thời gian thực hiện dự án: Công trình thực hiện theo đúng thời gian thực hiện dự án.

2.2. Quản lý khối lượng thi công xây dựng trong hợp đồng và dự án:

Khối lượng xây lắp đã hoàn thành: 483.227.000 đồng.

- Sau khi bàn giao công trình thì nhà thầu đã tiến hành tập kết vật liệu, chuẩn bị các công việc chính để khởi công công trình.
- Trong quá trình thi công nhà thầu đã thực hiện đầy đủ các hạng mục, công việc đã được phê duyệt và các yêu cầu ghi trong hợp đồng giữa đơn vị thi công và Chủ đầu tư.
- Các vật liệu đã được các bên kiểm tra, thí nghiệm đạt yêu cầu trước khi đưa vào sử dụng cho công trình. Cán bộ giám sát kiểm tra thường xuyên công trình, nghiệm thu đầy đủ các hạng mục công việc của công trình (Kiểm tra hiện trạng, phương án thi công, an toàn lao động, giao thông, quá trình thi công theo đúng các quy định, tiêu chuẩn hiện hành).
- Công tác nghiệm thu các hạng mục che khuất được thực hiện đầy đủ, đảm bảo theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn.
- Chủ đầu tư, giám sát kỹ thuật đã phối hợp với địa phương, giám sát cộng đồng thường xuyên theo dõi, giám sát công trình trong quá trình thi công.
- Nhà thầu đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về chất lượng của công trình trong quá trình thi công.

2.3. Quản lý an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ:

- Nhà thầu đã lập biện pháp phù hợp với các quy chuẩn quy phạm và các văn bản pháp luật liên quan qui định về công tác đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công: TCVN 2287-1978, Thông tư 04/2017/TT-BXD ngày 30/3/2017 của Bộ Xây dựng...
- Chấp hành tốt các qui định về an toàn vệ sinh lao động, PCCN.
- Đã bố trí các biển báo nguy hiểm, bảng nội qui công trường ...
- Trong quá trình thi công chưa xảy ra trường hợp tai nạn lao động và vi phạm an ninh trật tự xảy ra trên công trường;

- Lực lượng công nhân thi công trên công trường được trang bị tương đối đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động như: áo quần, giày, mũ, găng tay... Đảm bảo an toàn trong suốt quá trình thi công công trình. Chấp hành tốt nội qui công trường và các qui định về vệ sinh môi trường.

- Công tác tổ chức bố trí mặt bằng công trường, công tác vệ sinh trong công trường đạt yêu cầu.

2.4. Quản lý chất lượng:

- Kiểm tra điều kiện máy móc thi công: đạt yêu cầu

- Kiểm soát chất lượng vật liệu đầu vào: Kiểm tra thí nghiệm đất đắp, xi măng, cát, đá, sắt thép... trước khi sử dụng: đạt yêu cầu (có kết quả thí nghiệm, xuất xứ vật liệu kèm theo).

- Thi công nền đường: đã được kiểm tra, nghiệm thu bóc phong hóa nền đường, đắp đất từng lớp đảm bảo theo tiêu chuẩn, cao độ thi công, độ chặt yêu cầu (có biên bản, kết quả thí nghiệm từng lớp, bảng nghiệm thu cao độ... kèm theo).

- Thi công phần mặt đường, lề đường, an toàn giao thông: Giám sát chủ đầu tư cùng với giám sát cộng đồng thường xuyên theo dõi quá trình thi công đổ bê tông nhựa mặt đường, giám sát nghiệm thu từng hạng mục cụ thể đạt yêu cầu mới cho thi công công việc tiếp theo, các hạng mục khác được nghiệm thu đầy đủ, theo quy định hiện hành.

- Các vật liệu đưa vào công trình đều được kiểm tra xuất xứ, có kết quả thí nghiệm, xác nhận và lưu vào tập hồ sơ công trình.

- Các biên bản nghiệm thu được lập theo đúng quy định, xác nhận nghiệm thu từng hạng mục công việc lưu vào tập hồ sơ công trình.

- Nhật ký thi công thể hiện đầy đủ các công việc thực hiện ở công trình theo thời gian thi công ký xác nhận các bên.

- Các bản vẽ hoàn công công trình được lập theo từng giai đoạn thi công.

Một số nội dung khác thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý chất lượng công trình.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Thông qua sự phản hồi từ Ban quản lý dự án cũng như các đơn vị liên quan; với sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo nên việc xử lý các khó khăn, vướng mắc luôn được thực hiện kịp thời.

III. Kiến nghị các giải pháp thực hiện: Kính đề nghị UBND thị xã, phòng Tài chính Kế hoạch quan tâm bố trí số vốn còn thiếu để trả nợ khối lượng hoàn thành là 13.845.000 đồng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Hà Hoàng Châu

Phụ biểu 04. Mẫu thông tin về dự án

1. **Tên dự án:** Đường bê tông La Khê Trẹm, xã Hương Thọ.
2. **Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà.
3. **Tổ chức tư vấn lập dự án:** Công ty TNHH Xây dựng và Thương Mại Khởi Phát.
4. **Mục tiêu chính của dự án:** Tạo giao thông thuận lợi cho người dân địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội.
5. **Qui mô, công suất:**
 - Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn: TCVN 10380-2014.
 - Hướng tuyến tuân thủ theo quy hoạch được duyệt.
 - Tổng chiều dài tuyến khoảng 301,2m. Điểm đầu tuyến giao đường liên thôn rộng 5,0m (đường bê tông WB); điểm cuối tuyến kết nối với đường bê tông hiện hữu rộng 5,0m (qua khỏi chùa khoảng 50m).
 - Tốc độ thiết kế: $V=15\text{km/h}$.
 - Nền đường rộng: $B_{\text{nền}} = (1,0+3,0+1,0)\text{m} = 5,0\text{m}$. Trong đó:
 - Mặt đường: $B_{\text{m}} = 3,0\text{m}$, dốc ngang 2,0%.
 - Lề đất: $B_{\text{lề}} = 2 \times 1,0\text{m} = 2,0\text{m}$ dốc ngang 4,0%.
 - Kết cấu mặt đường chọn như sau:
 - + Mặt đường bê tông xi măng, đá 2x4, mác 250, dày 20cm.
 - + Lót giấy dầu.
 - + Lớp đệm bột đá dày 5cm.
 - + Đất đắp nền đường đầm chặt $K=0.95$.
 - Công thoát nước ngang: Xây dựng các công thoát nước ngang, khổ công bằng chiều rộng nền đường. đảm bảo thoát nước cho địa hình hiện trạng và phù hợp định hướng quy hoạch
 - Quy mô xây dựng công trình: Vĩnh cửu.
6. **Địa điểm dự án:** Xã Hương Thọ, thị xã Hương Trà, tỉnh TT Huế.
7. **Diện tích sử dụng đất:** Khoảng 1.600m².
8. **Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
9. **Các mốc thời gian về dự án:**
 - Ngày phê duyệt quyết định đầu tư: 21/06/2021.
 - Thời gian KC-HT: 29/6/2021-27/8/2021. Ngày hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng: 13/8/2021.
 - Thời gian thực hiện dự án: 01 năm kể từ ngày khởi công.
10. **Tổng mức đầu tư:** 613.000.000 đồng.
Trong đó:



- Chi phí xây lắp: 485.859.000 đồng.
- Quản lý dự án: 12.968.000 đồng.
- Tư vấn đầu tư xây dựng: 64.198.000 đồng.
- Chi phí khác: 24.867.000 đồng.
- Dự phòng: 25.108.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Nhà nước.

12. Mô tả tóm tắt dự án: Dự án Đường bê tông La Khê Trẹm, xã Hương Thọ được phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 21/06/2021 của UBND thị xã Hương Trà; với tổng mức đầu tư 613.000.000 đồng. Thời gian thực hiện dự án: 01 năm kể từ ngày khởi công.

Hương Trà, ngày 25 tháng 12 năm 2021

Người lập:



Phạm Trung Kiên

GIÁM ĐỐC



Hà Hoàng Chuân



Phụ lục: Tiến độ lập thiết kế kỹ thuật.

Đơn vị tính: ngàn đồng.

T T	Tên gói thầu	Tên đơn vị thực hiện	Tình hình thực hiện		
			Kế hoạch (Theo kế hoạch đấu thầu)	Thực tế	Số văn bản
1	Khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Khởi Phát	44.236	44.236	182/QĐ-UBND ngày 10/05/2021

Hương Trà, ngày 25 tháng 12 năm 2021

Người lập:



Phạm Trung Kiên

GIÁM ĐỐC



Hà Hoàng Châu

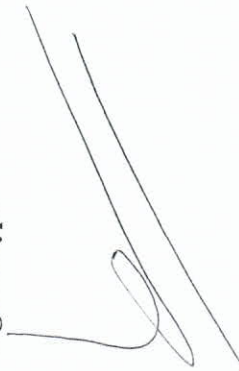
Phụ lục: Tổng hợp tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư dự án.

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Diễn giải nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021	Giá trị khối lượng thực hiện tại hiện trường		Giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu		Số vốn đã được thanh toán				Giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu nhưng chưa thanh toán	
			Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công
	Tổng số	550.000	563.845	563.845	563.845	563.845	550.000	550.000	550.000	550.000	13.845	13.845
I	Phân loại nguồn vốn	550.000	563.845	563.845	563.845	563.845	550.000	550.000	550.000	550.000	13.845	13.845
1	Vốn nhà nước	550.000	563.845	563.845	563.845	563.845	550.000	550.000	550.000	550.000	13.845	13.845
2	Vốn khác											
II	Phân loại theo chi phí	550.000	563.845	563.845	563.845	563.845	550.000	550.000	550.000	550.000	13.845	13.845
1	Xây lắp	483.227	483.227	483.227	483.227	483.227	483.227	483.227	483.227	483.227		
2	Chi khác	66.773	80.618	80.618	80.618	80.618	66.773	66.773	66.773	66.773	13.845	13.845

Thiếu vốn: 13.845.000 đồng.

Người lập:



Phạm Trung Kiên

Hương Trà, ngày 25 tháng 12 năm 2021

GIÁM ĐỐC



Hà Hoàng Chuẩn